TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HIỆP HÒA
TỈNH BẮC GIANG
Bản án số:65/2022/HS - ST
Ngày: 12-7-2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Đào Thị Oanh

Các Hội thẩm nhân dân:ông Lê Thanh Miện; ông Trương Đức Lâm

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang tham gia phiên tòa: ông Ngô Đức Nghiêm- Kiểm sát viên.

Ngày 12/7/2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa,tỉnh Bắc Giang mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 54/2022/TLST-HS ngày 31/5/2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 59/2022/QĐXXST-HS ngày 15/6/2022 và thông báo thay đổi lịch phiên tòa và địa điểm mở phiên tòa số 17/2022/TB-TA ngày 27/6/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Đức C;** Tên gọi khác: Không;

Giới tính: Nam ; Sinh năm 1984;

Nơi cư trú: thôn D 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Tự do ; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12;

Con ông: Nguyễn Văn T, sinh năm 1957;

Con bà: Nguyễn Thị S, sinh năm 1955;

Vợ: Vi Thị Thảo, sinh năm 1987 (đã ly hôn);

Con: Bị cáo có 01 con, sinh năm 2011;

Tiền án: Bản án hình sự số 60/2019/HSST ngày 10/9/2019 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt Nguyễn Đức C 07 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 23/02/2020, chấp hành xong án phí ngày 17/01/2020).

Bản án hình sự số 87/2017/HSST ngày 22/11/2017 của Tòa án nhân dân huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang xử phạt Nguyễn Đức C 08 tháng tù về tội "Trộm

cắp tài sản" (Bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/9/2018, chấp hành xong án phí ngày 16/4/2018).

- Bản án số 30/2021/HSST ngày 16/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa xử phạt Nguyễn Đức C 10 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Chấp hành xong hình phạt tù ngày 28/11/2021.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt quả tang, bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 22/3/2022 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Giang.

Bị hại: Điện lực Hiệp Hòa

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Xuân Q, sinh năm 1991(vắng mặt).

Địa chỉ: Thôn B, xã Hoàng An, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Người làm chứng:

Anh Vũ Xuân T, sinh năm 1951(vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc S, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Đức C, sinh năm 1984 ở thôn D 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang là đối tượng có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản". Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 22/3/2022, C điều khiển xe mô tô mang biển số 90H4-7790 đi từ thị trấn Nhã Nam, huyện Tân Yên về xã Danh Thắng. Khi đi qua khu vực trạm biến áp của Điện lực Hiệp Hòa thuộc địa phận thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc S, huyện Hiệp Hòa, C phát hiện cổng của trạm biến áp không có khóa, bên trongcó một chiếc ghế bằng kim loại (thường gọi là ghế thao tác chuyên dụng) đặt phía dưới chân cột điện trong trạm biến áp. C quan sát xung quanh thấy không có ai nên đã đỗ xe mô tô ở rìa đường bê tông, cách cổng trạm biến áp khoảng 05m rồi xuống xe, mở cổng đi vào bên trong để trộm cắp chiếc ghế thao tác chuyên dụng. C dùng hai tay lật, đẩy chiếc ghế ra phía rìa đường sát với vị trí để chiếc xe mô tô của C và chuẩn bị bê chiếc ghế đặt lên xe mô tô để chở đi thì bị ông Vũ Xuân T, sinh năm 1951 ở thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc S phát hiện, hô hoán người dân bắt giữ C và báo Công an xã Ngọc S. Công an xã Ngọc S, huyện Hiệp Hòa đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tang vật thu giữ gồm: 01 (một) ghế thao tác chuyên dụng, khung bằng sắt, ở giữa ghế có gắn 04 quả sứ gốm liên kết với xà bằng bu lông, khung sắt có kích thước (40x60x100)cm. Tổng trọng lượng là 52kg; 01(một) xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu cam, không gương, không yếm, mang biển kiểm soát 90H4-7790; 01 (một) chiếc điện thoại Samsung màu xanh đen, có ốp lưng bằng nhựa màu đen.

Cùng ngày, Công an xã Ngọc S bàn giao hồ sơ, tang vật cùng đối tượng Nguyễn Đức C cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hiệp Hòa để giải quyết theo thẩm quyền.

Ngày 23/3/2022, Cơ quan CSĐT Công an huyện Hiệp Hòa ban hành yêu cầu định giá số 20/YC-ĐGTS yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa định giá số tài sản mà C đã trộm cắp. Tại bản kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐG ngày 28/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Hiệp Hòa, kết luận: chiếc ghế thao tác chuyên dụng khung bằng sắt, ở giữa ghế có gắn 04 quả sứ gốm liên kết với xà bằng bu lông, khung sắt có kích thước (40x60x100)cm. Tổng trọng lượng 52kg có giá 475.000 đồng.

Cáo trạng số 61/CT-VKS-HH ngày 30/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo Nguyễn Đức C về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo C nhận tội và đồng ý với bản cáo trạng mà đại diện Viện kiểm sát đã công bố. Sau phần xét hỏi tại phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo, phân tích, đánh giá tính chất nguy hiểm của vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đức C phạm tội: Trộm cắp tài sản.

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự: xử phạt bị cáo từ 10(mười) tháng đến 12(mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ, tạm giam ngày 22/3/2022.

Về trách nhiệm dân sự: không

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự**:**Trả lại bị cáochiếc xe mô tôbiển kiểm soát 90H4 -7790, dán mác Wave màu cam, xe không có gương chiếu hậu, hai bên không có cánh yếm, số khung 06736, số máy 006736 và 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen có ốp lưng bằng nhựa màu đen xám(đã được niêm phong) nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhận tội và không có tranh luận gì với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Bị cáoCnói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Hiệp Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về sự vắng mặt của đại diện của bị hại, người làm chứng nhưng đã có đầy đủ lời khai trong hồ sơ. Sự vắng mặt của họ không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án nên Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về tội danh:Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 22/3/2022, Nguyễn Đức C, sinh năm 1984 ở thôn D 1, xã Danh Thắng, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang là đối tượng có tiền án về tội "Trộm cắp tài sản" có hành vi trộm cắp 01 chiếc ghế thao tác chuyên dụng của Điện lực Hiệp Hòa đặt tại trạm biến áp Đức Nghiêm, thuộc thôn Đức Nghiêm, xã Ngọc S, huyện Hiệp, tỉnh Bắc Giang. Trị giá ghế thao tác chuyên dụng là 475.000 đồng (bốn trăm bẩy mươi lăm nghìn đồng).

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại và người làm chứng, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, kết quả định giá và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm. Hành vi của bị cáo đã có đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản". Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa truy tố bị cáo theo điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của cơ quan, chức được pháp luật bảo vệ. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo là người đã thành niên, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, bị cáo nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng chỉ vì lòng tham, thích hưởng lợi bất chính trên thành quả sức lao động của người khác nên bị cáo vẫn thực hiện, chứng tỏ hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và tội phạm đã hoàn thành. Bị cáo có tiền án, đã bị đi cải tạo nhiều lần nhưng không lấy đó làm bài học mà lại tiếp tục phạm tội; thể hiện sự coi thường pháp luật. Do đó, cần phải áp dụng mức hình phạt tương xứng với hành vi

phạm tội của bị cáo, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành một công dân tốt, có ý thức chấp hành pháp luật, đồng thời có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự .

[6] Về trách nhiệm dân sự: Điện lực Hiệp Hòa đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì về bồi thường dân sự nên không xem xét.

[7] Về vật chứng của vụ án:

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha, màu cam biển kiểm soát 90H4 -7790và 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung thu giữ khi bắt bị cáo là tài sản bị bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Cần tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173; Điểm s khoản 1Điều 51; Điều 38; Điều 50 của Bộ luật hình sự;

Xử phạt: Nguyễn Đức C 01(một) năm tù về tội " Trộm cắp tài sản", thời hạn tù được tính từ ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo 22/3/2022.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:Trả lại bị cáochiếc xe mô tôbiển kiểm soát 90H4 -7790, dán mác Wave màu cam, xe không có gương chiếu hậu, hai bên không có cánh yếm, số khung 06736, số máy 006736 và 01(một) chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xanh đen có ốp lưng bằng nhựa màu đen xám(đã được niêm phong) nhưng được tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016 của UBTVQH về án phí, lệ phí Tòa án: Nguyễn Đức C phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Về hướng dẫn thi hành án:T hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được tống đạt bản án hoặc niêm yết bản án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thanh Miện Trương Đức Lâm **Đào Thị Oanh**